

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG ANH,  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 362/2021/QĐST - HNGĐ

Đông Anh, ngày 09 tháng 07 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 326/2021/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 06 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thu T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm H, xã C, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Bi đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm H, xã C, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 07 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 07 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Phạm Thị Thu T và ông Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Con chung**: Bà Phạm Thị Thu T và ông Nguyễn Văn H có 02 con chung là Nguyễn Hùng P - sinh ngày 18/12/2006 và Nguyễn Trang L - sinh ngày

11/05/2011, ly hôn ông bà thống nhất thỏa thuận bà T nuôi dưỡng cả 02 con chung, hai bên tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con cho nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Bà T, ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

**Tài sản chung, công sức chung, nợ chung:** Bà Phạm Thị Thu T và ông Nguyễn Văn H thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

**Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** 150.000 đồng, mỗi bên phải chịu 1/2 = 75.000 đồng, bà Phạm Thị Thu T và ông Nguyễn Văn H thống nhất thỏa thuận để bà Phạm Thị Thu T chịu cả.

**3.** Bà Phạm Thị Thu T chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0045331 ngày 28/06/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Trả lại bà Phạm Thị Thu T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Dương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;*
- *UBND xã C, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 65, quyển số 01 ngày 25/05/2006;*
- *Chi cục THA dân sự huyện Đông Anh;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Phi Hùng**

